

Xây dựng khu phòng thủ trên địa bàn Quân khu V - kết quả và định hướng chủ yếu trong tình hình mới

NGUYỄN VĂN THẮNG *

THỰC hiện đường lối đổi mới của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ngày 30-7-1987 Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) đã có Nghị quyết 02/NQ-TU về nhiệm vụ quốc phòng. Một trong những nội dung quan trọng của Nghị quyết là "các tỉnh, thành ủy được giao nhiệm vụ xây dựng các tỉnh, thành phố thành các Khu vực phòng thủ vững chắc của Tổ quốc theo kế hoạch thống nhất của quân khu và cả nước". Ngày 11-3-1989 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ra Chỉ thị số 56/CT về việc "Xây dựng tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương thành Khu vực phòng thủ vững chắc". Đây là một chủ trương có ý nghĩa quan trọng về chiến lược của Đảng và Nhà nước ta nhằm thực hiện chiến lược xây dựng nền quốc phòng toàn dân, làm nền tảng cho sự nghiệp xây dựng, củng cố quốc phòng ở địa phương, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nội dung xây dựng *Khu vực phòng thủ* tỉnh, thành phố được triển khai toàn diện trên nhiều lĩnh vực cả về chính trị, kinh tế - xã hội và quân sự - an ninh nhằm thực hiện mục tiêu là mỗi địa phương, địa bàn, mỗi tỉnh, thành,

mỗi vùng đều vững về chính trị, mạnh về quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội phát triển do toàn dân thực hiện dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, điều hành của chính quyền địa phương.

Qua hơn 15 năm thực hiện Chỉ thị 56/CT, các tỉnh, thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh,

thành phố trên địa bàn Quân khu V đã lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành xây dựng *Khu vực phòng thủ* một cách chủ động, tích cực, khẩn trương; phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy, Bộ Tư lệnh quân khu xây dựng các tiềm lực của *Khu vực phòng thủ* sát tình hình thực tế ở mỗi địa phương nên đạt được những kết quả rất quan trọng làm cho các địa phương trong toàn Quân khu trở thành một *Khu vực phòng thủ* toàn diện và vững chắc, thể hiện qua các nội dung chủ yếu sau:

1 - Về xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần

Nhận thức rõ xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần là nền tảng vững chắc của *Khu vực phòng thủ*, tác động trực tiếp đến hiệu quả xây dựng, huy động các tiềm lực khác. Vì vậy, cùng với các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho toàn dân trên các phương tiện truyền thông, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, truyền thống... cho thế hệ trẻ, công tác giáo dục quốc phòng ở các địa phương được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, biện pháp phù hợp. Hội đồng giáo dục

* Đại tá, Phó Tư lệnh chính trị Quân khu V

quốc phòng các cấp thành lập và thường xuyên được củng cố kiện toàn nên hoạt động có hiệu quả. Hằng năm, theo phân cấp, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp được cử đi học bồi dưỡng kiến thức quốc phòng ở các học viện, nhà trường. Chương trình giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên được thực hiện nghiêm túc, trở thành nền nếp và được coi là môn học chính khóa. Thông qua học tập môn học, các học sinh, sinh viên nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ý thức tổ chức kỷ luật và nền nếp đăng ký nghĩa vụ quân sự, khám tuyển quân và nhập ngũ đều vượt chỉ tiêu quy định hằng năm. Từ năm 1999 đến nay, Quân khu V và các tỉnh, thành phố trên địa bàn đã mở 161 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ. Trong đó, quân khu tổ chức 13 lớp với 1 228 học viên; các tỉnh, thành phố tổ chức 148 lớp với 10 261 học viên. Trung tâm Giáo dục quốc phòng Đà Nẵng do Trường Quân sự Quân khu quản lý đã mở được 92 khóa, giáo dục, bồi dưỡng cho 48 801 sinh viên các trường đại học, cao đẳng. Các địa phương đã giáo dục quốc phòng cho gần 2,4 triệu lượt học sinh, sinh viên. Một số địa phương như Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận đã tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng đến đối tượng là cán bộ buôn, thôn; 10/11 tỉnh, thành phố đã có chuyên mục "Quốc phòng toàn dân" trên sóng phát thanh, truyền hình, 5/11 tỉnh, thành phố có trang chuyên đề "Quốc phòng toàn dân" trên báo địa phương. Kết quả giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục quốc phòng đã góp phần xây dựng niềm tin cho nhân dân đối với chế độ xã hội chủ nghĩa và công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, phòng chống có hiệu quả âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch, tạo sự chuyển biến tốt về trách nhiệm trong cán bộ các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân; phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ địa phương, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã

hội chủ nghĩa và tôn vinh các giá trị của thành quả cách mạng giải phóng dân tộc.

Cùng với việc giáo dục, nâng cao nhận thức, các địa phương đã thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, coi đây là động lực để thực hiện thành công hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ kháng chiến. Duy trì sự bình ổn, đoàn kết trong cộng đồng các tôn giáo ở địa phương, tôn trọng tự do tín ngưỡng của nhân dân trong khuôn khổ pháp luật Nhà nước, phòng ngừa và giải quyết kịp thời "điểm nóng" do một số phân tử cực đoan đội lốt tôn giáo, dân tộc gây ra. Đồng thời, đã triển khai thực hiện đồng bộ Quy chế Dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Chỉ thị 30/CT-TU của Bộ Chính trị và Chỉ thị 58/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm túc phương châm *dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư, tích cực tham gia xây dựng các điểm, khu dân cư tiên tiến, thôn, buôn, ấp, bản văn hóa, gia đình văn hóa... Phong trào "toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", phong trào "toàn dân phòng chống tội phạm" được phát động rộng rãi, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội ở cơ sở, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh. Với truyền thống và ý thức "uống nước nhớ nguồn" và bằng những nỗ lực cố gắng, các địa phương, lực lượng vũ trang Quân khu và nhân dân trên địa bàn đã thực hiện tốt các chính sách xã hội và chính sách hậu phương quân đội; xây dựng hàng ngàn nhà tình nghĩa, tặng nhiều sổ tiết kiệm, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà, giải quyết khó khăn, trợ giúp sinh hoạt, nơi ăn, chốn ở cho nhiều đối tượng chính sách... làm lành mạnh các quan hệ xã hội trên địa bàn.

Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu đã chủ động, tích cực phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương chỉ đạo xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, tập trung nâng cao chất lượng đảng viên, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cơ sở, phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng; đồng thời chăm lo giáo dục phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên, đấu tranh và có biện pháp kiên quyết chống tệ quan liêu, cửa quyền, tham nhũng. Sau sự kiện xảy ra đầu năm 2001 ở Tây Nguyên, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu đã tổ chức 70 đội công tác đến các địa bàn trọng điểm ở các tỉnh Tây Nguyên để phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền cơ sở làm công tác vận động quần chúng, mở rộng đoàn kết quân dân, xây dựng thực lực chính trị... Đến nay, phần lớn hệ thống chính trị cơ sở ở các địa phương trên địa bàn Quân khu đã thực hiện được chức năng lãnh đạo, điều hành và tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do vậy, hệ thống chính trị các cấp đã được củng cố, nâng cao vai trò hiệu lực của Đảng và chính quyền về lãnh đạo, điều hành, huy động được một nguồn lực rất lớn về sức người, sức của để xây dựng *Khu vực phòng thủ* vững chắc.

2 - Về xây dựng tiềm lực kinh tế - xã hội

Phát triển kinh tế - xã hội là một nội dung quan trọng của *Khu vực phòng thủ*. Phần lớn các địa phương thuộc địa bàn Quân khu, kinh tế chậm phát triển, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, hằng năm thiên tai thường xảy ra trên diện rộng ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra. Với tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hơn 15 năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã có những chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội phù hợp, kinh tế tăng trưởng khá, đáp ứng được nhu cầu cơ bản về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và bảo đảm an ninh lương thực; đời sống của đại bộ phận nhân dân

từng bước được cải thiện, tỷ lệ hộ đói nghèo ngày càng giảm. Các tỉnh, thành phố đã ưu tiên đầu tư ngân sách cho nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương, không những cho nhiệm vụ thường xuyên mà còn dành một khoản kinh phí xây dựng các công trình phòng thủ. Có địa phương chi hàng chục tỉ đồng đầu tư cho việc xây dựng doanh trại của lực lượng vũ trang địa phương. Theo thống kê từ năm 1991 đến năm 2003 trên địa bàn Quân khu đã chi trên 350 tỉ đồng cho nhiệm vụ quốc phòng. Riêng năm 2002 chi 90,7 tỉ và năm 2003 chi 92,7 tỉ đồng. Trên các lĩnh vực công, nông, lâm nghiệp, thủy sản, bưu điện, giao thông, y tế... đã thể hiện được mục đích kết hợp kinh tế với quốc phòng, tạo ra cơ sở vật chất cho nền kinh tế, đồng thời kết hợp phục vụ được cho nhu cầu quốc phòng, từng bước theo hướng "lương dụng", nhất là các yêu cầu về lực lượng, vật chất, hậu cần, phương tiện kỹ thuật tại chỗ, đường cơ động liên hoàn trong thế trận phòng thủ... Các dự án phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương cơ bản đã thực hiện đúng quy trình, ngày càng chặt chẽ hơn, các công trình, dự án liên quan đến quốc phòng đều có ý kiến tham vấn và phối hợp chỉ đạo của cơ quan quân sự tỉnh, Quân khu và Bộ Quốc phòng trước khi trình Chính phủ phê duyệt.

3 - Về xây dựng tiềm lực quân sự - an ninh

Nhờ quán triệt, nắm vững đường lối quân sự của Đảng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu cùng các tỉnh, thành phố đã tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, nhất là chất lượng chính trị, bảo đảm lực lượng vũ trang quân khu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có sức chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Đối với xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đã được triển khai toàn diện, tích cực theo hướng vững mạnh, rộng khắp có số lượng hợp lý, coi trọng nâng cao chất lượng, độ tin cậy về chính trị

và hiệu quả hoạt động. Đến nay, lực lượng dân quân tự vệ đạt chỉ tiêu quy định; trong đó có 11,60% là đảng viên, 38,72% đoàn viên; đội ngũ cán bộ xã, phường đội trưởng được kiện toàn theo quy định của Pháp lệnh Dân quân tự vệ và Nghị định 46/CP, 100% xã, phường bố trí đủ cán bộ xã, phường đội trưởng, trong số đó có 98,36% là đảng viên, 71,59% là cấp ủy viên, 100% là thành viên Hội đồng nhân dân, 90% đã qua đào tạo bồi dưỡng ở trường quân sự. Các xã biên giới, huyện đảo đã tổ chức lực lượng dân quân thường trực, ở các xã trọng điểm ở Tây Nguyên đã tổ chức đại đội dân quân cơ động. Công tác đăng ký, quản lý quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật ở hai cấp xã và huyện từng bước đi vào nền nếp, chặt chẽ và có chất lượng. Tổ chức đủ đầu mối đơn vị dự bị động viên theo quy định, sắp xếp quân nhân dự bị vào đơn vị dự bị động viên huyện, tỉnh đạt 89,7%, các đơn vị chủ lực Quân khu đạt 94%. Lực lượng công an nhân dân với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố, phát triển và hoạt động hiệu quả. Sự phối hợp giữa các lực lượng quân sự, công an, bộ đội biên phòng ngày càng chặt chẽ, thực sự là lực lượng nòng cốt chống "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Các đơn vị bộ đội chủ lực, các doanh nghiệp kinh tế của Quân khu đứng chân trên địa bàn đều được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ và chủ động tham gia xây dựng địa phương, coi nhiệm vụ chính trị của địa phương như nhiệm vụ chính trị của đơn vị mình. Binh đoàn 15 anh hùng - đơn vị làm nhiệm vụ kinh tế kết hợp quốc phòng của Quân khu là một điển hình toàn diện đã làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn được phân công, tạo việc làm cho hàng ngàn người dân lao động tại chỗ trong đó nhiều lao động là người dân tộc thiểu số, góp phần xây dựng thế trận lòng dân, giữ vững ổn định chính trị trên tuyến vành đai biên giới. Công tác quản lý

nhà nước về quốc phòng ở địa phương cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp chính quyền địa phương đã chủ động, trực tiếp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Chất lượng làm tham mưu của cơ quan quân sự địa phương các cấp ngày càng đi vào chiều sâu và thiết thực hơn, nhất là công tác giáo dục quốc phòng, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và xây dựng công trình phòng thủ.

Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu và các tỉnh, thành phố đã coi trọng việc xây dựng toàn diện các yếu tố hình thành thế trận *Khu vực phòng thủ*. Trước hết tập trung xây dựng xã, phường vững mạnh toàn diện theo Chỉ thị 58/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các địa phương đã phát huy được sức mạnh tổng hợp tại chỗ, khai thác thế mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân, phối hợp chặt chẽ lực lượng vũ trang Quân khu trong xây dựng hệ thống công trình phòng thủ ở tuyến đảo, ven biển, biên giới và các trọng điểm; xây dựng nhiều tuyến đường quốc phòng phục vụ dân sinh trong thời bình và phục vụ tác chiến khi có tình huống chiến tranh. Chính phủ và Bộ Quốc phòng đánh giá cao công tác huy động sự đóng góp của nhân dân cho xây dựng các công trình quốc phòng ở các tỉnh, thành phố trên địa bàn Quân khu V.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện xây dựng *Khu vực phòng thủ* vững chắc trên toàn địa bàn vẫn còn những biểu hiện cần được khắc phục. Một số cán bộ chủ chốt ở các ngành, các cấp địa phương nhận thức chưa thật sâu sắc hai nhiệm vụ chiến lược hiện nay nên việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện xây dựng chưa đồng bộ, còn nhiều lúng túng, bị động. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục quốc phòng cho các đối tượng chưa thường xuyên, sâu rộng và chưa sát với tình hình ở từng địa phương. Hệ thống chính trị cơ sở một số nơi hoạt động kém hiệu quả, chưa sát dân, quản lý địa bàn chưa chặt chẽ, giải quyết các vụ việc xảy ra chưa kịp thời, dứt điểm, sự kết hợp kinh tế với quốc phòng có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, thế trận quốc phòng chưa

thực sự vững chắc, độ tin cậy về chính trị lực lượng vũ trang cơ sở chưa cao.

Lịch sử đấu tranh cách mạng giữ nước và dựng nước của dân tộc ta đã đem lại những bài học vô cùng quý giá. Chúng ta phải không ngừng xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng và an ninh để giữ vững và phát huy thành quả cách mạng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc thân yêu trong mọi tình thế. Hiện nay, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp. Đối với Việt Nam, các thế lực thù địch ráo riết thực hiện chiến lược "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ với cường độ cao. Trên địa bàn Quân khu nói chung, nhất là ở các tỉnh Tây Nguyên, các thế lực thù địch vẫn tìm cách hoạt động chống phá cách mạng bằng những thủ đoạn tinh vi, thâm độc hơn, nổi bật nhất là lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động ly khai, bạo loạn, vượt biên trái phép. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tiềm lực quốc phòng và an ninh của đất nước được đặt ra là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng đã chỉ rõ: "Cùng với phát triển kinh tế, xã hội, tiềm lực quốc phòng và an ninh đất nước phải được tăng cường, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu thiết yếu trong lĩnh vực bảo đảm kỹ thuật, giữ gìn, bảo quản và từng bước cải tiến vũ khí, trang thiết bị hiện có; cải thiện đáng kể đời sống bộ đội, công an; đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu về doanh trại, cấp điện, cấp nước và các nhu cầu về đời sống tinh thần."

Các tuyến phòng thủ biên giới, các địa bàn trọng điểm về kinh tế, an ninh, quốc phòng, đặc biệt là vùng biển, hải đảo đã được tăng cường. Việc kết hợp giữa phát triển kinh tế, xã hội với quốc phòng và an ninh được chú trọng⁽¹⁾... nhằm củng cố và phát triển "Thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân... trật tự an toàn xã hội được bảo đảm"⁽²⁾.

Vì thế, để xây dựng địa bàn Quân khu thành *Khu vực phòng thủ* vững chắc đòi hỏi tổ chức đảng, chính quyền các địa phương và lực lượng

vũ trang Quân khu phải tiếp tục quán triệt Nghị quyết 02/NQ-TU của Bộ Chính trị, Chỉ thị 56/CT và các nghị quyết, chỉ thị khác để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, xây dựng các tỉnh, thành phố trên địa bàn Quân khu vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng - an ninh. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Phát huy tinh thần "*độc lập, tự chủ, tự cường*" phòng chống có hiệu quả âm mưu "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch và sẵn sàng ứng phó thắng lợi mọi tình huống chiến tranh, nhằm giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, tổ chức triển khai xây dựng *Khu vực phòng thủ* cần chú trọng xây dựng hệ thống chính trị, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc ở địa phương; luôn luôn nắm vững yêu cầu *cơ bản, liên hoàn, vững chắc* và toàn diện từ xã (phường) đến huyện (quận), tỉnh, thành phố, thực hiện *vững toàn diện, mạnh trọng điểm*. Phải thường xuyên nắm vững quan điểm quốc phòng toàn dân, phương thức chiến tranh nhân dân của Đảng để tiến hành xây dựng *Khu vực phòng thủ* và nghiên cứu cách đánh trong *Khu vực phòng thủ* có hiệu quả nhất. Quản lý chặt chẽ và khai thác có kế hoạch các loại tài nguyên, cơ sở vật chất, tạo thể trận hậu cần - kỹ thuật tại chỗ. Phấn đấu thực hiện mục tiêu xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí, dân chủ, văn minh ở cơ sở. Từng bước rút ngắn sự cách

(1) (2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr 250 - 251

biệt giữa các vùng, giữa thành phố với nông thôn và vùng sâu, vùng xa, vùng rừng núi, ven biển, vùng hải đảo. Đồng thời, phải quản lý chặt chẽ, làm trong sạch địa bàn và ngăn ngừa các nguy cơ tiềm ẩn gây mất ổn định chính trị trong *Khu vực phòng thủ*, tổ chức triển khai xây dựng công trình phòng thủ quân sự và dân sự.

Để các địa phương có thể thực hiện tốt phương châm *xã giữ xã, huyện giữ huyện, tỉnh giữ tỉnh* trong mọi tình huống, phát huy được nguồn lực tại chỗ, Bộ Tư lệnh Quân khu V đề nghị Chính phủ chỉ đạo đầu tư xây dựng điểm từ 1 đến 2 tỉnh về mô hình xây dựng các công trình phòng thủ để tổ chức rút kinh nghiệm và nhân rộng trong toàn quốc. Hằng năm có quy định cụ thể tỷ lệ ngân sách của các địa phương đầu tư cho xây dựng *Khu vực phòng thủ* và cho quốc phòng; chỉ đạo các bộ, ban, ngành trung ương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế thị trường, nhất là chế độ chính sách đãi ngộ cho lực lượng vũ trang. Các cơ quan chức năng cần tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định về xây dựng kế hoạch B và chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch B theo phân cấp; tăng cường kiểm tra, giúp đỡ các cơ quan, cơ sở thuộc ngành ở các tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ được giao về xây dựng *Khu vực phòng thủ*, thực hiện thống nhất các kế hoạch từ trung ương đến cơ sở. Bộ Quốc phòng cần nghiên cứu điều chỉnh, tổ chức xây dựng một số nhà máy công nghiệp quốc phòng trên tuyến 2 (tuyến trung du, miền núi giáp Tây Nguyên với các tỉnh đồng bằng ven biển trên địa bàn Quân khu); có quy chế chỉ đạo, chỉ huy thống nhất giữa các lực lượng, đặc biệt là các lực lượng hoạt động trên biển, ven biển, biên giới như quân sự, biên phòng, cảnh sát biển, công an, hải quan, thủy sản, vận tải biển trong các tình huống để bảo vệ vững chắc toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ trong thời kỳ mới. □

TIẾP TỤC PHÁT HUY...

(Tiếp theo trang 49)

Tuy nhiên, nhận thức của một số ít cán bộ, hội viên về xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở còn hạn chế. Ở một số nơi, việc tổ chức và hoạt động, phát huy trách nhiệm của tổ chức Hội trong việc xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở còn lúng túng, tính thuyết phục còn hạn chế. Một số hội viên, có lúc, có nơi còn biểu hiện công thần, bảo thủ, ít chịu học tập, thiếu gương mẫu. Phong trào "Cựu chiến binh đoàn kết phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần" cũng như hoạt động của Hội cơ sở chưa đồng đều giữa các vùng miền. Đời sống của cựu chiến binh ở vùng sâu, vùng xa, miền núi... còn khó khăn. Đó là những vấn đề mà Hội Cựu chiến binh đang tích cực khắc phục, nhằm tạo bước chuyển biến mới trong xây dựng và hoạt động của Hội trong thời gian tới.

Là một thành viên trong hệ thống chính trị, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã, đang và luôn hướng mọi hoạt động của mình về cơ sở. Tổ chức của Hội ở các cấp, trước hết là Hội cơ sở, phải ra sức phát huy kết quả đã đạt được, tiếp tục tìm tòi biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém; tăng cường giáo dục, động viên cán bộ và hội viên nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò và trách nhiệm của Hội cũng như phấn đấu nâng cao trình độ và năng lực của mình góp phần làm tròn nhiệm vụ tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Cựu chiến binh nguyện luôn luôn xứng đáng là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, luôn luôn là chỗ dựa tin cậy của các cấp ủy, chính quyền các cấp, mãi mãi xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân. □